

Bản án số: 193/2019/HSST
Ngày 16/05/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1 Ông Phạm Lành

2. Ông Trần Quảng Thái

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019 tại Hội trường, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 153/2019/TLHS-HS, ngày 20 tháng 03 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2019/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 4 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Dương Trung K, sinh ngày 08/8/1995

ĐKHKT: xóm T, xã Đ, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Bác sỹ thú y. Con ông: Dương Văn M, sinh năm 1965. Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1966. Gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ 3; có vợ là Bùi Phương T, sinh năm 1995; có 01 con, sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ từ ngày 22/01/2019 đến 26/01/2019.

(có mặt tại phiên tòa)

2. Đặng Tuấn P, sinh ngày 27/6/1995

ĐKHKT: xóm T, xã Đ, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Đặng Hồng S, sinh năm 1971. Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1975. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ từ ngày 22/01/2019 đến 26/01/2019.
(có mặt tại phiên tòa)

3. Đặng Đình A, sinh ngày 19/7/1986

ĐKKHKT: xóm C, xã Đ, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Đặng Văn C, sinh năm 1959. Con bà: Trần Thị T (đã chết); gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; có vợ là Vũ Thị T, sinh năm 1983; có 2 con chung. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 12/2014/HSST ngày 17/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù giam, về tội: “Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong bản án ngày 16/9/2014.

Bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ từ ngày 22/01/2019 đến 26/01/2019.
(có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến:

1. Mai Thị T, sinh năm 1974 (vắng mặt);

Trú tại: Tổ L, phường TD, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

2. Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1949 (vắng mặt);

Trú tại: Tổ L, phường TD, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên..

3. Chu Lâm K, sinh năm 1969 (vắng mặt);

Trú tại: Tổ L, phường TD, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên..

Người có quyền lợi liên quan:

Phạm Chí TH, sinh năm 1985 (có mặt).

Trú quán: xóm H, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 22/01/2019, tổ công tác của đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân báo tin tại quán bi-a K, thuộc tổ L, phường TD, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên. (do ông Chu Lâm K làm chủ) có các đối tượng đang tụ tập đánh bạc bằng hình thức đánh bi-a sát phạt nhau bằng tiền. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì phát hiện 03 đối tượng gồm: Dương Trung K, Đặng Tuấn P, Đặng Đình A đang đánh bạc dưới hình thức đánh bi-a sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, gồm: Số tiền là 5.450.000 đồng tiền Việt Nam; 01 bàn bi a, có nỉ màu xanh, trên thành bàn có chữ ALLEEX; 16 quả bóng bi a (trong đó có 01 bóng không có số màu trắng, 15 bóng được đánh số từ 01 đến 15); 03 gậy đánh bi làm bằng gỗ ở phần cuối của thân gậy có chữ ALLEEX; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 49 quân bài đã qua sử dụng một mặt có màu đỏ.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận: Vào trưa ngày 22/01/2019, Dương Trung K nhắn tin rủ Đặng Tuấn P và Đặng Đình A đến quán bi-a K thuộc tổ L, phường TD, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên để đánh bạc bằng hình thức đánh bi-a sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng, P, A đồng ý. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày cả 03 có mặt tại quán bi-a K, sau đó cùng nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền tại bàn bi-a số 01 ở tầng 02. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ số tiền 5.450.000 đồng.

Về hình thức đánh bạc như sau: Khi tham gia đánh bạc các đối tượng dùng bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở quán gồm 49 quân bài, trộn đều và chia cho 3 người chơi mỗi người 3 lá bài, sau đó mỗi người chơi cộng điểm 3 lá bài trên tay mình ra số điểm cần phải đánh theo quy tắc số điểm là số trên lá bài (lá A là 01 điểm; lá J là 11 điểm, lá Q là 12 điểm; lá K là 13 điểm). Người chơi phải đánh được các bi mục tiêu xuống lỗ sao cho tổng điểm của các bi được đánh xuống lỗ bằng điểm trên lá bài của người đó. Ai đánh được như trên trước thì người đó thắng cuộc, hai người còn lại thua và phải trả cho người thắng mỗi người 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ số tiền 5.450.000 đồng.

Về số tiền dùng để đánh bạc, Dương Trung K khai nhận mang theo khoảng 1.400.000 đồng, Đặng Tuấn P khai nhận mang theo khoảng 500.000 đồng, Đặng Đình A khai nhận mang theo khoảng 2.200.000 đồng và xác định số tiền bị thu giữ 5.450.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Vật chứng của vụ án gồm: Số tiền là 5.450.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 16 quả bóng bi-a (trong đó có 01 bóng không có số màu trắng, 15 bóng được đánh số từ 01 đến 15); 03 gậy đánh bi làm bằng gỗ ở phần cuối của thân gậy có chữ ALLEEX; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 49 quân bài đã qua sử dụng một mặt có màu đỏ. Thu giữ của Dương Tr K 10.000.000 đồng tại túi áo ngực bên trái; Đặng Tuấn P 1.706.000 đồng tại túi xà cọt màu đen. Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Thu giữ của Đặng Tuấn P 01 túi xà cọt màu đen kích thước 15 x 20 cm; Thu giữ của Chu Lâm K 01 bàn bi a, có nỉ màu xanh, trên thành bàn có chữ ALLEEX. Quá trình điều tra xác định những tài sản trên không liên quan đến việc đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã trả lại cho P và ông K quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 156/CT-VKSTPTN ngày 19/3/2019, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Dương Trung K, Đặng Tuấn P, Đặng Đình A về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều xác định số tiền 5.450.000đ (năm triệu, bốn trăm năm mươi nghìn) đồng cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang chính là tiền của các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền.

Kết thúc phần xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên bản cáo trạng số 156/CT-VKSTPTN ngày 19/3/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Dương Trung K, Đặng Tuấn P, Đặng Đình A phạm tội “Đánh bạc”.

* Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

- Dương Trung K từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.
- Đặng Tuấn P từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

- Đặng Đình A từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS phạt mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 5.450.000đ (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng);

Tịch thu tiêu hủy: 49 lá bài tứ lơ khơ, mặt sau quân bài màu đỏ; 16 quả bóng bi a, đã qua sử dụng; 03 gậy bi-a nhãn hiệu ALLEEX, đã qua sử dụng.

Tạm giữ của Dương Trung K 10.000.000 đồng tại túi áo ngực bên trái; Đặng Tuấn P 1.706.000 đồng tại túi xà cọt màu đen để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất, xin được cải tạo tại địa P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Dương Trung K, Đặng Tuấn P, Đặng Đình A thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến với vật chứng đã thu được, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có

trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 22/01/2019, tại quán bi-a K thuộc tổ L, phường TD, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên, Dương Trung K, Đặng Tuấn P, Đặng Đình A đang đánh bạc với hình thức đánh bi-a sát phạt nhau bằng tiền thì bị tổ công tác Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 5.450.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

[3] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo Dương Trung K, Đặng Tuấn P, Đặng Đình A tại bản cáo trạng số 156/CT-VKSTPTN ngày 19/3/2019 theo tội danh, điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 triệu đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, hành vi của các bị cáo cần thiết phải xử lý trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Trong vụ án này, các bị cáo tham gia vào vụ án với vai trò đồng phạm giản đơn, tính chất mức độ ít nghiêm trọng, giữa các bị cáo không có sự tổ chức, phân công thực hiện hành vi phạm tội. các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm chung về tổng số tiền dùng để đánh bạc.

[6] Xét nhân thân: các bị cáo Dương Trung K, Đặng Tuấn P đều chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Đối với bị cáo Đặng Đình A, ngày 17/01/2014 đã bị Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên xét xử tại bản án số 12/2014/HSST nhưng bị cáo A đã chấp hành xong ngày 16/9/2014. Từ đó đến nay đã gần 5 năm, bị cáo A không vi phạm pháp luật nên cần xem xét cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo K, P, A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; các bị cáo K, P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều có đơn xin được cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận và bảo lãnh. Bị cáo A có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vừa thoát khỏi diện cận nghèo của xã, bị cáo là lao động chính; bị cáo P và bị cáo K có ông bà nội là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương nên cho hưởng tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, được chính quyền địa phương xác nhận và bảo lãnh nên

Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận lời thỉnh cầu của các bị cáo và lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát, cho các bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng như phù hợp hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tuy nhiên mức án của bị cáo A phải cao hơn hai bị cáo mới có tác dụng cải tạo, răn đe phòng ngừa.

[7] Trong vụ án này còn có Chu Lâm K là chủ quán bi-a K, quá trình điều tra xác định khi cho các bị cáo chơi bi-a tại quán, K không biết họ đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội với tính chất vụ lợi nên cần áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS để phạt bổ sung bằng tiền thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên cũng xét thấy số tiền các bị cáo thu lợi bất chính không nhiều nên áp dụng thêm khoản 3 Điều 35 BLHS để giảm nhẹ mức phạt tiền cho các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: số tiền 5.450.000đ (năm triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng) các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

16 quả bóng bi a, đã qua sử dụng; 03 gậy bi-a nhãn hiệu ALLEEX, đã qua sử dụng và 49 lá bài tứ lơ khơ, mặt sau quân bài màu đỏ. Xét đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy.

Ngoài ra còn thu giữ Dương Trung K 10.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo K khai số tiền trên mượn của anh Phạm Chí TH để trả tiền hàng, trước khi bị cáo đi đánh bạc và cũng không sử dụng số tiền đó vào việc đánh bạc. Anh Phạm Chí TH khai số tiền trên anh cho Dương Trung K mượn, nay anh đề nghị được lấy lại khoản tiền trên. Xét yêu cầu của anh Phạm Chí TH là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Số tiền 1.706.000 đồng thu giữ của Đặng Tuấn P, không liên quan đến vụ án cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Dương Trung K, Đặng Tuấn P, Đặng Đình A, phạm tội Đánh bạc.

1 . Về hình phạt chính:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt:

- Đặng Đình A 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt:

- Dương Trung K 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Đặng Tuấn P 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Dương Trung K, Đặng Tuấn P, Đặng Đình A cho UBND xã Đồng Liên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321; khoản 3 Điều 35 BLHS phạt các bị cáo:

- Đặng Đình A: 5.000.000đ (năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.
- Dương Trung K: 5.000.000đ (năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.
- Đặng Tuấn P: 5.000.000đ (năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

3. Về Vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 5.450.000đ (năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tịch thu, tiêu hủy: 49 lá bài tứ lơ khơ, mặt sau quân bài màu đỏ; 16 quả bóng bi a, đã qua sử dụng; 03 gậy bi-a nhãn hiệu ALLEEX, đã qua sử dụng.

- Hoàn trả cho anh Phạm Chí TH số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng);

- Tạm giữ của Đặng Tuấn P 1.706.000đ (một triệu, bảy trăm linh sáu ngàn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng và tiền đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 207 ngày 14/3/2019 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TPTN;
- Công an TPTN;
- TAND, VKSND tỉnh TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Các bị cáo;
- UBND xã Đồng Liên, TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà

